

TẬP ĐOÀN BẢO VIỆT

Số: 191 /BC-TĐBV

Hà Nội, ngày 30 tháng 01 năm 2018

V/v: Báo cáo tình hình quản trị của Tập đoàn
Bảo Việt năm 2017

BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY NIÊM YẾT
Năm 2017

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh

- **Tên công ty niêm yết:** Tập đoàn Bảo Việt
- **Địa chỉ trụ sở chính:** Số 72 Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo,
Quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội
- **Điện thoại:** (024) 3928 9999
- **Fax:** (04) 3928 9609
- **Email:** service@baoviet.com.vn
- **Vốn điều lệ:** 6.804.714.340.000 VNĐ
- **Mã chứng khoán:** BVH

I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông năm 2017:

Trong năm 2017, Tập đoàn Bảo Việt đã tổ chức 01 phiên họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên vào ngày 26/5/2017. ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt đã thảo luận và thông qua các vấn đề cụ thể như sau:

- Báo cáo kết quả hoạt động năm 2016 và kế hoạch hoạt động năm 2017 của Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt.
- Báo cáo Kết quả kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch kinh doanh năm 2017 của Tập đoàn Bảo Việt.
- Báo cáo hoạt động của Ban Kiểm soát Tập đoàn Bảo Việt.
- Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính năm 2016 đã được kiểm toán
- Tờ trình phê duyệt thù lao của Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát cho năm tài chính 2016 và đề xuất mức thù lao năm tài chính 2017.
- Tờ trình về phương án sử dụng lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2016 và kế hoạch sử dụng lợi nhuận sau thuế cho năm tài chính 2017.
- Tờ trình về báo cáo tình hình thực hiện tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động của Tập đoàn Bảo Việt.



- Tờ trình thông qua việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn Bảo Việt và Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt (sửa đổi, bổ sung lần thứ tám).

- Tờ trình về lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập để kiểm toán các Báo cáo Tài chính năm 2018, 2019, 2020 của Tập đoàn Bảo Việt.

- Tờ trình về việc thay đổi số lượng thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt từ 09 (chín) thành viên lên 11 (mười một) thành viên và bầu bổ sung 02 (hai) thành viên Hội đồng quản trị Tập đoàn Bảo Việt cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2012-2017.

ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt đã diễn ra theo đúng trình tự các bước quy định trong Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt cũng như các quy định khác đối với công ty niêm yết. Trước khi tổ chức Đại hội, Tập đoàn Bảo Việt đã thực hiện việc thông báo chốt danh sách cổ đông; thông báo mời họp; công bố các tài liệu sẽ trình tại Đại hội và thực hiện công bố Báo cáo tài chính theo đúng quy định.

Các Nghị quyết của ĐHĐCĐ thông qua trong năm 2017 cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết	Ngày	Nội dung
1	01/2017/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	26/5/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
2	02/2017/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	26/5/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt (Về Báo cáo về phương án tăng vốn điều lệ thông qua phát hành cổ phiếu theo chương trình lựa chọn cho người lao động (ESOP) của Tập đoàn Bảo Việt theo Nghị quyết số 03/2016/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV ngày 18/5/2016 của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2016 Tập đoàn Bảo Việt)
3	03/2017/NQ-ĐHĐCĐ-TĐBV	26/5/2017	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt (Về việc thay đổi địa chỉ trụ sở chính của Tập đoàn Bảo Việt theo địa chỉ mới tại: Số 72 Phố Trần Hưng Đạo, Phường Trần Hưng Đạo, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội và phê duyệt Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt sửa đổi, bổ sung lần thứ tám)

Các tài liệu họp ĐHĐCĐ và Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã được Tập đoàn Bảo Việt công bố thông tin theo đúng quy định. *vy*

Các tài liệu họp ĐHĐCĐ và Biên bản, Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2017 đã được Tập đoàn Bảo Việt công bố thông tin theo đúng quy định.

II. Hoạt động của Hội đồng Quản trị trong năm 2017

1. Thông tin về thành viên Hội đồng Quản trị (HĐQT)

TT	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
1	Ông Đào Đình Thi	Chủ tịch HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 23/12/2014	06/06	100%	
2	Ông Nguyễn Quang Phi	Thành viên HĐQT	- Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 25/6/2014. - Ngày không còn là Thành viên HĐQT: 29/12/2017	06/06	100%	
3	Ông Phan Kim Bằng	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 23/12/2014	06/06	100%	
4	Ông Nguyễn Đức Tuấn	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 04/10/2007	06/06	100%	
5	Ông Đậu Minh Lâm	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 23/12/2014	06/06	100%	
6	Bà Thân Hiền Anh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 23/12/2014	06/06	100%	
7	Nguyễn Minh Hoàng	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 26/5/2017	03/03	100%	Ngày bắt đầu là TV HĐQT là ngày 26/5/2017
8	Nguyễn Duy Khánh	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 26/5/2017	03/03	100%	
9	Ông Nguyễn Anh Tùng	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 17/5/2016	06/06	100%	
10	Ông Shuichi Sakai	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 28/3/2016	06/06	100%	
11	Ông Muneo Sasagawa	Thành viên HĐQT	Ngày bắt đầu là t/v HĐQT 02/7/2015	06/06	100%	

2. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2017, HĐQT đã thông qua: (i) các báo cáo và đề xuất của Tổng Giám đốc/Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt tại cuộc họp định kỳ và cuộc họp mở rộng của HĐQT và (ii) thông qua các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT thuộc thẩm quyền. Trên cơ sở các Nghị quyết của HĐQT, Ban Điều hành đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt các giải pháp kinh doanh trên tinh thần chủ động sáng tạo, khắc phục khó khăn, thực hành tiết kiệm, quyết tâm thực hiện các mục tiêu kinh doanh đã đề ra. Trong quá trình điều hành, Ban Điều hành đã tuân thủ theo đúng phân cấp quản trị, chỉ đạo của HĐQT tại Điều lệ, Quy chế Quản trị, các quy chế nội bộ của Tập đoàn cũng như các Nghị quyết, Quyết định, chỉ đạo của HĐQT để hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

3. Hoạt động của các Ủy ban thuộc Hội đồng Quản trị

Trong năm 2017, các Ủy ban thuộc HĐQT đều thực hiện tốt, nghiêm túc và đúng chức năng công việc được giao, cụ thể:

- Ủy ban Kiểm toán: (i) Đảm bảo hoạt động Kiểm toán nội bộ: Kiểm tra, giám sát việc thực hiện kế hoạch kiểm toán nội bộ, tính hiệu quả của hoạt động kiểm toán nội bộ; (ii) Xem xét tính hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, việc tuân thủ các quy định của Tập đoàn và các quy định pháp luật; (iii) Đánh giá việc tuân thủ các quy định về trình bày báo cáo tài chính và công bố thông tin của các báo cáo tài chính.

- Ủy ban Thù lao và Bổ nhiệm: (i) Tham mưu, tư vấn cho HĐQT Tập đoàn Bảo Việt trong việc hoạch định chiến lược phát triển nguồn nhân lực, đặc biệt là chiến lược phát triển nguồn nhân lực cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt; (ii) tham mưu, tư vấn cho HĐQT Tập đoàn Bảo Việt trong việc kiện toàn nhân sự Lãnh đạo cấp cao của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên, kiện toàn nhân sự Người đại diện vốn của Tập đoàn Bảo Việt tại các dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn (iii) Kiến nghị Hội đồng Quản trị xem xét, phê duyệt những vấn đề cơ bản về: Mô hình tổ chức bộ máy và mô hình quản trị doanh nghiệp; Chính sách quản lý lao động và tiền lương của Tập đoàn; Chính sách quản lý cán bộ của Tập đoàn.

- Ủy ban Chiến lược và Đầu tư: Tư vấn và tham mưu cho HĐQT về các nội dung liên quan đến (i) chiến lược kinh doanh của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên; (ii) hoạt động đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt và các đơn vị thành viên thuộc thẩm quyền quyết định của HĐQT Tập đoàn.

- Ủy Ban Quản lý Tài sản Nợ - Tài sản Có (Ủy ban ALCO): (i) Giám sát và xem xét các nội dung liên quan tới quản lý và bảo đảm sự cân đối giữa tài sản

có và tài sản nợ trên bảng tổng kết tài sản của toàn Tập đoàn, đảm bảo tính thanh khoản; (ii) Đánh giá các rủi ro có khả năng ảnh hưởng tới kết quả kinh doanh và Bảng Cân đối Kế toán của Tập đoàn Bảo Việt cũng như tại các đơn vị thành viên nhằm đưa ra các khuyến nghị về chính sách, chiến lược, kế hoạch quản lý tài sản, quản lý rủi ro, nhằm đảm bảo cơ cấu và hiệu quả quản lý tài sản với mục đích tối ưu hóa lợi nhuận và cân đối rủi ro cho Tập đoàn và các đơn vị thành viên.

4. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2017

Các Nghị quyết và Quyết định của Hội đồng Quản trị ban hành trong năm 2017 theo **Phụ lục 1A** và **Phụ lục 1B** đính kèm Báo cáo này.

III. Ban Kiểm soát (BKS):

1. Thông tin về Kiểm soát viên:

TT	Kiểm soát viên	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là Kiểm soát viên	Số buổi họp BKS tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Ông Nguyễn Ngọc Thụy	Trưởng BKS	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 04/10/2007	04/04	100%	
2	Ông Ông Tiên Hùng	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 29/11/2012	04/04	100%	
3	Bà Phí Thị Quỳnh Nga	Kiểm soát viên	Ngày bắt đầu là Kiểm soát viên 17/4/2015	04/04	100%	

2. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Điều hành

Trên cơ sở quyền và nhiệm vụ đã được quy định, Ban Kiểm soát đã phát huy tốt chức năng của mình trong việc giám sát HĐQT, Ban Điều hành trong việc quản trị và điều hành Tập đoàn, cụ thể:

- Giám sát quá trình tổ chức phiên họp ĐHĐCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt; Giám sát việc thực hiện các Nghị quyết của ĐHĐCĐ: triển khai thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2017, chiến lược phát triển giai đoạn 2016 – 2020, phân phối lợi nhuận năm tài chính 2016, , v.v ...;

- Giám sát các hoạt động quản trị, điều hành của HĐQT, Ban Điều hành trong năm 2017: Qua quá trình giám sát, Ban Kiểm soát thấy rằng: các thành viên HĐQT, Ban Điều hành đã có cố gắng, nỗ lực lớn trong việc Lãnh đạo Tập đoàn thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; các nghị quyết, quyết định của Hội đồng Quản trị được ban hành phù hợp với thực tiễn, đáp ứng kịp thời yêu cầu quản trị và nhu cầu phát triển kinh doanh của Tập đoàn, các quyền lợi hợp

pháp của Cổ đông đã được thực hiện đúng và đầy đủ. Tổng Giám đốc đã hoàn thành tốt vai trò điều hành hoạt động kinh doanh của Tập đoàn theo đúng các định hướng, chỉ đạo của HĐQT.

3. Sự phối hợp hoạt động giữa Ban Kiểm soát đối với hoạt động của HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác

Ban Kiểm soát với HĐQT, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác đã duy trì được mối quan hệ công tác, phối hợp chặt chẽ trên nguyên tắc vì lợi ích hợp pháp, tối đa của Tập đoàn và cổ đông, trên cơ sở tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Tập đoàn và quy định nội bộ.

Để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi với các bộ phận chức năng: Ủy ban Kiểm toán, các Khối, các Ban chức năng của Tập đoàn để nắm bắt kịp thời các thông tin về việc quản trị, điều hành của Hội đồng Quản trị và Tổng Giám đốc.

4. Hoạt động khác của Ban Kiểm soát:

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 và báo cáo tài ĐHCĐ thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt;

- Thẩm định báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất bán niên năm 2017 và làm công văn gửi HĐQT Tập đoàn Bảo Việt.

- Nghiên cứu, thảo luận đề đổi mới phương thức hoạt động, tăng cường giám sát hoạt động quản trị, điều hành và hoạt động của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro.

- Sửa đổi Điều lệ Tập đoàn Bảo Việt (bản sửa đổi, bổ sung lần thứ 8) đã được ĐHCĐ thường niên 2017 thông qua;

- Tham gia, chủ trì và thực hiện các công việc của Bên mời thầu theo quy định của Luật Đấu thầu để lựa chọn Công ty kiểm toán độc lập kiểm toán các báo cáo tài chính của Tập đoàn Bảo Việt năm 2018, 2019, 2020 theo Nghị quyết của ĐHCĐ thường niên 2017;

- Nghiên cứu và tham gia ý kiến vào các quy chế, quy định nội bộ của Tập đoàn để đảm bảo tính thống nhất và góp phần nâng cao năng lực trong quản trị và điều hành;

- Thực hiện các công việc khác quy định tại Điều lệ Tập đoàn, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các quy chế nội bộ của Tập đoàn và các quy định của Pháp luật có liên quan.

IV. Đào tạo về quản trị Công ty:

Chủ tịch HĐQT, Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý, Thư ký Công ty đã tích cực tham gia các khóa đào tạo, diễn đàn, hội thảo liên quan đến Quản trị doanh nghiệp, quản trị công ty, chủ động sử dụng công cụ Thẻ điểm quản trị công ty khu vực ASEAN để nâng cao chuẩn mực và thực tiễn thực hành quản trị của Tập đoàn Bảo Việt.

V. Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt theo quy định tại khoản 34 Điều 6 Luật Chứng khoán và giao dịch của người có liên quan với Tập đoàn Bảo Việt

1. Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt:

Danh sách về người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt trong năm 2017 theo *Phụ lục 02* đính kèm Báo cáo này.

2. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan của Tập đoàn Bảo Việt; hoặc giữa Tập đoàn Bảo Việt với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ:

Theo *Phụ lục 03* đính kèm Báo cáo này.

3. Giao dịch giữa người nội bộ Tập đoàn Bảo Việt, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do Tập đoàn Bảo Việt nắm quyền kiểm soát: Không có.

4. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với các đối tượng khác

4.1. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà thành viên HĐQT, Kiểm soát viên, Tổng Giám đốc đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo): Không có.


4.2. Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc là thành viên HĐQT, Giám đốc (Tổng Giám đốc) điều hành: Không có.

4.3. Các giao dịch khác của Tập đoàn Bảo Việt (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc: Không có.

VI. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ

Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ theo *Phụ lục 04* đính kèm Báo cáo này.

2. Giao dịch của người nội bộ và người có liên quan đối với cổ phiếu của công ty: Không có. 

VII. Các vấn đề cần lưu ý khác: Không có

Tập đoàn Bảo Việt trân trọng báo cáo./. *Wj*

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS, TGD;
- QLTC;
- Lưu: VT, TKTH.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đào Đình Thi



Phụ lục 1A

(Tập đoàn Bảo Việt) Công văn số 191/BC-TĐBV ngày 30/01/2018 của Tập đoàn Bảo Việt)

**DANH MỤC NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Năm 2017**

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
1	01/2017/NQ-HĐQT	17/01/2017	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị tháng 01 năm 2017
2	02/2017/NQ-HĐQT	17/01/2017	Nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ
3	03/2017/NQ-HĐQT	18/01/2017	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư
4	04/2017/NQ-HĐQT	18/01/2017	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư
5	05/2017/NQ-HĐQT	18/01/2017	Nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ
6	06/2017/NQ-HĐQT	13/02/2017	Nghị quyết liên quan đến hoạt động đầu tư
7	07/2017/NQ-HĐQT	20/02/2017	Nghị quyết phê duyệt Báo cáo Tài chính 9 tháng theo IFRS
8	08/2017/NQ-HĐQT	22/02/2017	Nghị quyết liên quan đến chế độ cho người lao động
9	09/2017/NQ-HĐQT	01/3/2017	Nghị quyết cuộc họp Hội đồng Quản trị Quý I năm 2017
10	10/2017/NQ-HĐQT	01/3/2017	Nghị quyết cuộc họp Hội đồng Quản trị Quý I năm 2017 về việc tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2017
11	11/2017/NQ-HĐQT	28/3/2017	Nghị quyết phê duyệt Kế hoạch kiểm toán năm 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
12	12/2017/NQ-HĐQT	30/3/2017	Nghị quyết phê duyệt Báo cáo Tài chính riêng năm 2016 của Công ty Mẹ sau kiểm toán
13	13/2017/NQ-HĐQT	30/3/2017	Nghị quyết phê duyệt phương án Quyết toán quỹ lương năm 2016
14	14/2017/NQ-HĐQT	30/3/2017	Nghị quyết phê duyệt phương án thu lợi nhuận năm 2016 từ các Công ty con do Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 100% vốn điều lệ



TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
15	15/2017/NQ-HĐQT	10/4/2017	Nghị quyết phê duyệt Báo cáo Tài chính hợp nhất đã kiểm toán năm 2016
16	16/2017/NQ-HĐQT	10/4/2017	Nghị quyết phê duyệt phương án phân phối Lợi nhuận sau thuế năm tài chính 2016
17	17/2017/NQ-HĐQT	13/4/2017	Nghị quyết liên quan đến cho thuê văn phòng
18	18/2017/NQ-HĐQT	19/4/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án đầu tư
19	19/2017/NQ-HĐQT	20/4/2017	Nghị quyết liên quan đến tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
20	20/2017/NQ-HĐQT	03/5/2017	Nghị quyết quyết toán quỹ lương năm 2016
21	21/2017/NQ-HĐQT	04/5/2017	Nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ
22	22/2017/NQ-HĐQT	08/5/2017	Nghị quyết liên quan đến cho thuê văn phòng
23	23/2017/NQ-HĐQT	09/5/2017	Nghị quyết Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2016 của Tập đoàn Bảo Việt theo Chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)
24	24/2017/NQ-HĐQT	11/5/2017	Nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ
25	25/2017/NQ-HĐQT	15/5/2017	Nghị quyết liên quan đến kinh phí An sinh xã hội năm 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
26	26/2017/NQ-HĐQT	16/5/2017	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Quý II năm 2017
27	27/2017/NQ-HĐQT	16/5/2017	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Quý II năm 2017
28	28/2017/NQ-HĐQT	16/5/2017	Nghị quyết Tổ chức Đại hội đồng Cổ đông thường niên 2017
29	29/2017/NQ-HĐQT	25/5/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
30	30/2017/NQ-HĐQT	25/5/2017	Nghị quyết họp Hội đồng Quản trị Tháng 5/2017

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
31	31/2017/NQ-HĐQT	25/5/2017	Nghị quyết hợp Hội đồng Quản trị Tháng 5/2017
32	32/2017/NQ-HĐQT	12/6/2017	Nghị quyết liên quan đến quản lý rủi ro của Tập đoàn Bảo Việt
33	33/2017/NQ-HĐQT	16/6/2017	Nghị quyết liên quan đến quỹ khen thưởng của Tập đoàn Bảo Việt
34	34/2017/NQ-HĐQT	16/6/2017	Nghị quyết liên quan đến công tác cán bộ
35	35/2017/NQ-HĐQT	16/6/2017	Nghị quyết tổ chức và hoạt động của Ban Đại diện của Tập đoàn Bảo Việt tại các khu vực
36	36/2017/NQ-HĐQT	21/6/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án công nghệ thông tin
37	37/2017/NQ-HĐQT	21/6/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
38	38/2017/NQ-HĐQT	21/6/2017	Nghị quyết phê duyệt Báo cáo Tài chính riêng và hợp nhất Quý I năm 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
39	39/2017/NQ-HĐQT	26/6/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
40	40/2017/NQ-HĐQT	27/6/2017	Nghị quyết liên quan đến dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
41	41/2017/NQ-HĐQT	27/6/2017	Nghị quyết liên quan đến mua sắm tài sản
42	42/2017/NQ-HĐQT	7/7/2017	Nghị quyết liên quan đến kinh phí An sinh xã hội từ nguồn LNST của TĐBV
43	43/2017/NQ-HĐQT	20/7/2017	NQ Phê chuẩn Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn ba tháng kết thúc ngày 31/3/2017 của Tập đoàn Bảo Việt theo chuẩn mực lập Báo cáo Tài chính Quốc tế (IFRS)
44	44/2017/NQ-HĐQT	21/7/2017	Nghị quyết hợp Hội đồng Quản trị Tập đoàn Bảo Việt quý III năm 2017
45	45/2017/NQ-HĐQT	21/7/2017	Kế hoạch chi trả cổ tức năm 2016 của TĐBV
46	46/2017/NQ-HĐQT	26/7/2017	NQ liên quan đến Quỹ khen thưởng của TĐBV

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
47	47/2017/NQ-HĐQT	27/7/2017	NQ liên quan đến người đại diện vốn của Tập đoàn tại Dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn
48	48/2017/NQ-HĐQT	11/8/2017	NQ phân công nhiệm vụ HĐQT TĐBV
49	49/2017/NQ-HĐQT	29/8/2017	NQ Phê duyệt báo cáo tài chính riêng và báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 6 tháng kết thúc ngày 30/6/2017 theo chuẩn mực kế toán Việt Nam của Tập đoàn Bảo Việt
50	50/2017/NQ-HĐQT	5/9/2017	NQ liên quan đến công tác cán bộ tại Dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn
51	51/2017/NQ-HĐQT	14/9/2017	NQ quyết toán tòa nhà Bảo Việt tại Hải Phòng
52	52/2017/NQ-HĐQT	29/9/2017	NQ liên quan đến người đại diện vốn của Tập đoàn tại Dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn
53	53/2017/NQ-HĐQT	5/10/2017	NQ phê duyệt nội dung Thảo luận hỗ trợ kỹ thuật và chuyển giao năng lực giữa Tập đoàn Bảo Việt, Tổng Công ty BVNT và Công ty Bảo hiểm Nhân thọ Sumitomo giai đoạn 5
54	54/2017/NQ-HĐQT	16/10/2017	NQ về thay đổi địa chỉ Trụ sở chính của TCT Bảo Hiểm Bảo Việt
55	55/2017/NQ-HĐQT	17/10/2017	NQ liên quan đến dự án đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
56	56/2017/NQ-HĐQT	23/10/2017	NQ liên quan đến kế hoạch kiểm toán hoạt động bảo hiểm phi nhân thọ năm 2017
57	57/2017/NQ-HĐQT	30/10/2017	NQ thông qua báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính 06 tháng kết thúc ngày 30/6/2017 của Tập đoàn Bảo Việt theo chuẩn mực lập báo cáo tài chính quốc tế (IFRS)
58	58/2017/NQ-HĐQT	1/11/2017	NQ liên quan đến quản lý tòa nhà số 8 Lê Thái Tổ, Hoàn Kiếm, Hà Nội
59	59/2017/NQ-HĐQT	9/11/2017	NQ liên quan đến quản lý rủi ro Tập đoàn Bảo Việt
60	60/2017/NQ-HĐQT	10/11/2017	NQ liên quan đến dự án đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
61	61/2017/NQ-HĐQT	17/11/2017	NQ liên quan đến nhân sự của dự án có vốn đầu tư của Tập đoàn

TT	Số NQ	Ngày ban hành	Nội dung
62	62/2017/NQ-HĐQT	24/11/2017	NQ liên quan đến công tác nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt
63	63/2017/NQ-HĐQT	24/11/2017	NQ liên quan đến công tác nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt
64	64/2017/NQ-HĐQT	01/12/2017	NQ liên quan đến công tác nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt
65	65/2017/NQ-HĐQT	01/12/2017	NQ liên quan đến công tác nhân sự của Tập đoàn Bảo Việt
66	66/2017/NQ-HĐQT	01/12/2017	NQ liên quan đến Kế hoạch Kiểm toán nội bộ lĩnh vực kiểm toán hoạt động Bảo hiểm nhân thọ năm 2017
67	67/2017/NQ-HĐQT	7/12/2017	NQ liên quan đến dự án đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
68	68/2017/NQ-HĐQT	7/12/2017	NQ về phê duyệt Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất giữa niên độ cho giai đoạn tài chính ba tháng và chín tháng kết thúc ngày 30/09/2017 đã được soát xét của Tập đoàn Bảo Việt theo chuẩn mực Kế toán Việt Nam
69	69/2017/NQ-HĐQT	21/12/2017	NQ liên quan đến dự án đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
70	70/2017/NQ-HĐQT	26/12/2017	NQ liên quan đến dự án đầu tư của Tập đoàn Bảo Việt
71	71/2017/NQ-HĐQT	29/12/2017	Nghị quyết họp HĐQT Tập đoàn Bảo Việt Quý IV năm 2017



PHỤ LỤC 1B

Đính kèm Công văn số 191/BC-TĐBV ngày 30/01/2018 của Tập đoàn Bảo Việt)

**DANH MỤC QUYẾT ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Năm 2017**

STT	Số QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
1	82/QĐ-HĐQT	18/1/2017	QĐ về việc công tác cán bộ
2	106/QĐ-HĐQT	23/01/2017	Tạm giao kế hoạch kinh doanh 2017 cho Công ty Mẹ
3	107/QĐ-HĐQT	23/01/2017	Tạm giao kế hoạch kinh doanh 2017 cho Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
4	108/QĐ-HĐQT	23/01/2017	Tạm giao kế hoạch kinh doanh 2017 cho Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
5	109/QĐ-HĐQT	23/01/2017	Tạm giao kế hoạch kinh doanh 2017 cho Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
6	133/QĐ-HĐQT	25/1/2017	Quyết định tạm giao kế hoạch đầu tư Công nghệ thông tin 2017 Tập đoàn Bảo Việt
7	134/QĐ-HĐQT	25/1/2017	Quyết định tạm giao Kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB và ĐBS năm 2017 Tập đoàn Bảo Việt
8	171/QĐ-HĐQT	14/02/2017	QĐ về việc ban hành Điều lệ Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
9	361/QĐ-HĐQT	6/3/2017	Quyết định Bỏ nhiệm cán bộ
10	362/QĐ-HĐQT	6/3/2017	Quyết định Bỏ nhiệm cán bộ
11	388/QĐ-HĐQT	8/3/2017	Quyết định Ban hành Quy định về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động đối với Kiểm soát viên, Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng Giám đốc và Ban Điều hành Tập đoàn Bảo Việt
12	562/QĐ-HĐQT	10/4/2017	QĐ Ban hành Quy định về chế độ thù lao, tiền thưởng và chi phí hoạt động đối với Thành viên Hội đồng thành viên và Kiểm soát viên các Công ty con do Tập đoàn Bảo Việt làm chủ sở hữu
13	564/QĐ-HĐQT	10/4/2017	Quyết định điều động cán bộ
14	593/QĐ-HĐQT	12/4/2017	Quyết định thay đổi địa điểm trụ sở chính Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt

STT	Số QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
15	594/QĐ-HĐQT	12/4/2017	Quyết định ban hành Điều lệ Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
16	664/QĐ-HĐQT	28/4/2017	Quyết định chấp thuận Hợp đồng, giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan
17	693/QĐ-HĐQT	5/5/2017	Quyết định phê duyệt dự án công nghệ thông tin
18	736/QĐ-HĐQT	16/5/2017	Quyết định thành lập Ban kiểm tra tư cách cổ đông phục vụ cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên 2017
19	868/QĐ-HĐQT	01/6/2017	Quyết định về việc giao Kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2017 của Tập đoàn Bảo Việt
20	869/QĐ-HĐQT	01/6/2017	Quyết định về việc Giao Kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2017 của Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
21	870/QĐ-HĐQT	01/6/2017	Quyết định về việc Giao Kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2017 của Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
22	871/QĐ-HĐQT	01/6/2017	Quyết định về việc Giao Kế hoạch kinh doanh chính thức năm 2017 của Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
23	899/QĐ-HĐQT	07/6/2017	Quyết định cử cán bộ đi công tác nước ngoài
24	927/QĐ-HĐQT	13/6/2017	Quyết định phê duyệt dự án công nghệ thông tin
25	975/QĐ-HĐQT	21/6/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
26	974/QĐ-HĐQT	21/6/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
27	992/QĐ-HĐQT	26/6/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
28	993/QĐ-HĐQT	26/6/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
29	1017A/QĐ-HĐQT	28/6/2017	Quyết định giao kế hoạch đầu tư mua sắm TSCĐ, XDCB và BĐS chính thức năm 2017 cho Công ty Mẹ TĐBV
30	1018A/QĐ-HĐQT	28/6/2017	Quyết định giao kế hoạch đầu tư mua sắm CNTT chính thức năm 2017 cho Công ty Mẹ TĐBV
31	1203/QĐ-HĐQT	27/7/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
32	1303/QĐ-HĐQT	07/8/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
33	1621/QĐ-HĐQT	29/9/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ

STT	Số QĐ	Ngày ban hành	Nội dung
34	1622/QĐ-HĐQT	29/9/2017	Quyết định về việc công tác cán bộ
35	1724/QĐ-HĐQT	18/10/2017	QĐ về phê duyệt dự án "Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018, 2019, 2020"
36	1724A/QĐ-HĐQT	18/10/2017	QĐ về phê duyệt Dự toán cho gói thầu "Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018, 2019, 2020"
37	1729/QĐ-HĐQT	18/10/2017	QĐ về thành lập Tổ thẩm định gói thầu "Lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập kiểm toán BCTC năm 2018, 2019, 2020"
38	1831/QĐ-HĐQT	09/11/2017	QĐ giao Quỹ lương kế hoạch năm 2017 đối với Tập đoàn Bảo Việt
39	1832/QĐ-HĐQT	09/11/2017	QĐ giao Quỹ lương kế hoạch năm 2017 đối với Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ
40	1833/QĐ-HĐQT	09/11/2017	QĐ giao Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 đối với Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt
41	1834/QĐ-HĐQT	09/11/2017	QĐ giao Quỹ tiền lương kế hoạch năm 2017 đối với Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt
42	1918/QĐ-HĐQT	27/11/2017	QĐ Ban hành Quy chế Quản lý Tài chính của Tập đoàn Bảo Việt
43	2066/QĐ-HĐQT	21/12/2017	Quyết định về việc đầu tư dự án

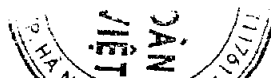




PHỤ LỤC 02

(Đính kèm Công văn số 494/BC-TĐBV ngày 30/01/2018 của Tập đoàn Bảo Việt)

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
Thành viên Hội đồng Quản trị										
1	Đào Đình Thi		Chủ tịch HĐQT		15/09/2008	Hà Nội		23/12/2014		HDQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHDCD chấp thuận.
Thành viên Hội đồng Cổ đông										
	Đào Văn Hoàn		Bố đẻ		30/11/2010	Thái Bình				
	Mai Thị Thìn		Mẹ đẻ		01/12/2010	Thái Bình				
	Nguyễn Thị Thúy Nga		Vợ		25/9/2008	Hà Nội				
	Đào Mai Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Đào Đình Trung		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Đào Thị Thúy		Em gái		16/10/2008	Hà Nội				
	Đào Khánh Hoài		Em trai		15/12/2011	Học viện kỹ thuật Quân sự				



STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Đào Thị Thảo		Em gái		18/9/2008	Hà Nội				
2	Nguyễn Quang Phi		Tổng Giám đốc		17/02/2009	Hà Nội		25/6/2014		HDQT bổ nhiệm TGD theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã báo cáo ĐHCĐ. Không còn là Thành viên HDQT kể từ ngày 29/12/2017 do không là Người đại diện vốn Nhà Nước tại Tập đoàn Bảo Việt kể từ ngày 29/12/2017.
	Nguyễn Quang Kính		Bố đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Thị Tắt		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Phùng Mỹ Ngọc		Vợ		19/10/2005	Hà Nội				
	Nguyễn Ngọc Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Quang Khải		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Quang Trung		Anh trai		Không rõ	Không rõ				
	Nguyễn Quang Hoàng		Em trai		Không rõ	Không rõ				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
3	Nguyễn Đức Tuấn	001C102135	Thành viên HĐQT		25/02/2005	Hà Nội		4/10/2007		ĐHBCD bầu
	Nguyễn Đức Hứa		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Khuyên		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Thị Bích Nga		Vợ		22/10/1999	Hà Nội				
	Nguyễn Đức Tú		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Đức Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Đức Sơn		Anh trai		4/11/2009	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Lâm		Chị gái		20/12/2012	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Hiền		Em gái		31/7/2010	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Ngân		Em gái							
	Nguyễn Thị Ngọc		Em gái		8/1/2012	Hà Nội				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
4	Shuichi Sakai		Thành viên HĐQT		23/03/2010	Nhật Bản		28/3/2016		HDQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.
Hàng liên quan - Tiếp tục										
	Yoshiro Sakai		Bố đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Hiroko Sakai		Mẹ đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Satomi Sakai		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Natsumi Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Minami Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Keiko Kawabata		Em gái		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
5	Muneo Sasagawa		Thành viên HĐQT			Nhật Bản		02/7/2015		
Hàng liên quan - Tiếp tục										
	Chikako Sasagawa		Mẹ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				
	Mayako Sasagawa		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
6	Phan Kim Bằng		Thành viên HĐQT		27/07/2006	Hà Nội		23/12/2014		HĐQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.
	Phan Kim Bằng		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Sáu		Mẹ đẻ							
	Phan Thị Thu Hồng	001C114826 Cty CK Bảo Việt 015C030663 Cty CK SHB	Vợ		12/08/2009	Hà Nội				
	Phan Thị Thu Huyền		Con ruột		8/12/2009	Hà Nội				
	Phan Hữu Minh Quang		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Phan Kim Khoa		Anh trai		31/08/1998	Hà Nội				
	Phan Thị Nga		Chị gái		28/02/2009	Phú Thọ				
	Phan Thị Minh Nguyệt		Chị gái		27/07/2009	Phú Thọ				
	Phan Kim Khôi	015C001832 Cty chứng khoán SHB	Anh trai		05/06/2008	Hà Nội				
	Phan Mộng Quỳnh		Chị gái		7/11/1978	Phú Thọ				
7	Đậu Minh Lâm		Thành viên HĐQT		09/7/2009	Hà Nội		23/12/2014		HĐQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

SIT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Đang chờ Ủy ban Chứng khoán									
	Đậu Kỳ Luật		Bố đẻ		12/3/2005	Nghệ An				
	Trương Thị Luận		Mẹ đẻ		22/09/2009	Nghệ An				
	Phan Thị Thanh Thủy		Vợ		7/9/2009	Hà Nội				
	Đậu Phan Bảo		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Đậu Minh Trà		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Đậu Thị Minh Loan		Chị gái		19/04/2010	Nghệ An				
	Đậu Minh Lương		Em trai		13/05/2008	Nghệ An				
8	Nguyễn Anh Tùng		Thành viên HĐQT		7/2/2002	Hà Nội		17/5/2016		HDQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.
	Đang chờ Ủy ban Chứng khoán									
	Nguyễn Văn Quát		Bố đẻ							
	Cao Thị Mây		Mẹ đẻ		3/6/2001	Hà Nội				
	Phạm Thị Luyến		Vợ		19/03/2014	Hà Nội				
	Nguyễn Anh Dũng		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Anh Tuấn		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Cao Phong		Anh trai		23/10/2008	Hà Nội				
9	Thân Hiền Anh		Thành viên HĐQT		22/8/2014	Hà Nội		23/12/2014		HDQT bổ nhiệm theo quy định tại Điều lệ TĐBV; Đã được ĐHĐCĐ chấp thuận.

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Thông tin về người có liên quan									
	Thân Đức Hiền		Bố đẻ		01/3/2011	Hà Nội				
	Trần Mỹ Hiền		Mẹ đẻ							
	Vũ Nhữ Thăng		Chồng		22/6/2004	Hà Nội				
	Vũ Hiền Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Vũ Quốc Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có				
	Thân Đức Anh		Em trai		06/3/2003	Hà Nội				
10	Nguyễn Minh Hoàng		Thành viên HĐQT-Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư		1/7/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		01/9/2015		- ĐHDCĐ bầu TV HĐQT (26/5/2017) - HĐQT bổ nhiệm Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư (01/9/2015)
	Thông tin về người có liên quan									
	Nguyễn Minh Ôn		Bố đẻ		25/5/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Ngân		Mẹ đẻ		25/5/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Lan Anh		Vợ		10/8/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Minh Hiếu		Con		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con		Chưa có	Chưa có				
	Nguyễn Minh Tuấn		Anh trai		28/10/2014	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Nga		Chị gái		9/4/2008	Hà Nội				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
11	Nguyễn Duy Khánh		Thành viên HĐQT		7/3/2007	CA Hà Nội		26/05/2017		DHDCĐ bầu
	Đã qua đời và người có liên quan									
	Nguyễn Văn Hòa		Bố		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Trần Thị Oanh		Mẹ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Tuyết Minh		Vợ		4/29/2010	CA Hà Nội				
	Nguyễn Khánh Ngân		Con gái		Còn nhỏ	Còn nhỏ				
	Nguyễn Thị Diệu Quỳnh		Chị gái		7/6/2010	CA Hà Nội				
II	Thành viên Ban Kiểm soát									
1	Nguyễn Ngọc Thụy	001C101138	Trưởng Ban Kiểm soát		30/6/2007	Hà Nội		4/10/2007		DHDCĐ bầu
	Đã qua đời và người có liên quan									
	Nguyễn Ngọc Thơ		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ đẻ		10/5/1978	Hải Phòng				
	Nguyễn Thị Hoài		Vợ		14/7/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Hoài Thu		Con ruột		30/6/2007	Hà Nội				
	Nguyễn Thu Hằng		Con ruột		Còn nhỏ	Hà Nội				
	Nguyễn Ngọc Sơn		Anh trai		7/5/1987	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Trường		Anh trai		7/5/2008	Hải Phòng				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Nguyễn Thị Hà		Em gái		26/8/1986	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Phú		Em trai		2/10/2002	Hải Phòng				
	Nguyễn Ngọc Dũng		Em trai		22/4/2008	TP HCM				
2	Ông Tiến Hùng		Thành viên Ban Kiểm soát		10/09/2002	Hà Nội		29/11/2012		ĐHĐCD bầu
	Hàng năm Người có liên quan									
	Ông Văn Phẩm		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời				
	Nguyễn Thị Nét		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND				
	Nguyễn Thùy Dương	012C-036468	Vợ		10/04/1999	Hà nội				
	Ông Tiến Đạt		Con ruột		02/04/2005	Hà nội				
	Ông Nguyễn Gia Thành		Con ruột		Chưa đủ tuổi cấp giấy CMND	Chưa đủ tuổi cấp CMND				
	Ông Tiến Hải		Em trai		09/11/2006	Hà Nội				
	Ông Tiến Lâm		Em trai		03/01/2000	Hà Nội				
3	Phí Thị Quỳnh Nga		Thành viên Ban Kiểm soát		08/9/2011	Hà Nội		17/4/2015		ĐHĐCD bầu
	Hàng năm Người có liên quan									
	Phí Ngọc Thuần		Bố đẻ							
	Mai Thị Xuân Hòa		Mẹ đẻ		14/8/2014	Thái Bình				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Lương Xuân Trường		Chồng		29/9/2006	Hà Nội				
	Phí Thị Ngọc Anh		Chị gái		2/12/2009	Thái Bình				
	Phí Thị Thu Hà		Chị gái		27/3/2010	Hà Nội				
	Phí Anh Tuấn		Anh trai		4/12/2006	Thái Bình				
	Phí Thị Hương Giang		Chị gái		13/11/2008	Thái Bình				
III	Thành viên Ban Điều hành, HĐQT và Người được ủy quyền CBCT									
1	Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động		24/7/2012	Hà Nội		28/11/2016		HDQT bổ nhiệm
	Không có người có liên quan									
	Nguyễn Văn Vịnh		Bố đẻ		21/3/2012	Vĩnh Phúc				
	Hoàng Thị Tích		Mẹ đẻ		8/9/2010	Vĩnh Phúc				
	Lê Hồng Phương		Vợ		25/4/2013	Hà Nội				
	Nguyễn Phúc Duy Anh		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Hồng Phúc		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Nguyễn Vũ		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND				
	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Chị ruột		8/9/2010	Vĩnh Phúc				

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
	Nguyễn Hoàng Long		Em ruột		2/2/2016	Cục ĐKQLCT và DLQG về dân cư				
	Nguyễn Thị Thu Hiền	001C122161	Em ruột		27/7/2005	Vĩnh Phúc				
2	Trần Thị Diệu Hằng		Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ		20/4/2007	Hà Nội		18/5/2015		HDQT bổ nhiệm
	Trần Văn Đình		Bố đẻ		22/12/2006	Hà Nội				
	Trần Thị Thúy Mùi		Mẹ đẻ		28/12/2006	Hà Nội				
	Trần Trọng Dũng		Chồng		23/11/2009	Hà Nội				
	Trần Thị Huyền Trang		Con ruột		22/6/2011	Hà Nội				
	Trần Thái Dương		Con ruột		15/3/2013	Hà Nội				
	Trần Thị Thanh Thủy		Chị gái		12/5/1998	Thái Bình				
	Trần Thị Khánh Minh		Chị gái		18/7/2011	Praha				
	Trần Anh Tuấn		Em trai		7/4/2011	Hà Nội				
3	Phạm Ngọc Tú		PGD Phụ trách Khối QLTài chính - Người CBTT		19/4/2012	Hà Nội		8/4/2016		Là người được ủy quyền Công bố thông tin của Tập đoàn Bảo Việt

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
III. Thành viên Hội đồng Quản trị										
	Phạm Duy Trì		Bố đẻ		11/6/2013	Quảng Ninh				
	Phạm Thị Liễu		Mẹ đẻ		21/3/2011	Quảng Ninh				
	Nguyễn Thị Hạnh Châu		Vợ		23/10/2014	Hà Nội				
	Phạm Linh Chi		Con		Chưa có	Chưa có				
	Phạm Minh Khuê		Con		Chưa có	Chưa có				
	Phạm Văn Hòa		Em trai		14/03/2000	Quảng Ninh				
4	Nguyễn Xuân Hóa		KTT kiêm Trưởng Ban Kế toán		26/03/2009	Hà Nội		13/01/2016		HDQT bổ nhiệm
IV. Thành viên Ban Kiểm soát										
	Nguyễn Kim Thoa		Bố đẻ		3/9/2009	Hưng Yên				
	Trần Thị Sứ		Mẹ đẻ		14/9/2000	Hưng Yên				
	Đỗ Thị Hương Lan		Vợ		4/8/2015	Hà Nội				
	Nguyễn Thế Khang		Con ruột		Chưa có	Hà Nội				
	Nguyễn Đỗ Quỳnh Mai		Con ruột		Chưa có	Hà Nội				
	Nguyễn Thị Kim Bình		Chị gái		9/9/2001	Hà Nội				
IV	Tổ chức có liên quan									
1	Bộ Tài chính									Cổ đông lớn

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người liên quan	Lý do
2	Sumitomo Life Insurance Company									Cổ đông lớn
3	Công ty CP Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà nước (SCIC)									Cổ đông sáng lập
4	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt									Công ty con Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 100% vốn điều lệ
5	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ									Công ty con Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 100% vốn điều lệ
6	Công ty TNHH Quản lý Quỹ Bảo Việt									Công ty con Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 100% vốn điều lệ
7	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt									Công ty con Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 59,92% vốn điều lệ
8	Công ty Cổ phần Đầu tư Bảo Việt									Công ty con Tập đoàn Bảo Việt đầu tư 55% vốn điều lệ



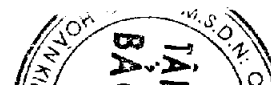
Phụ lục 03

(Đính kèm Công văn số 191/BV-TĐBV ngày 30/01/2018 của Tập đoàn Bảo Việt)

Giao dịch giữa Tập đoàn Bảo Việt với người có liên quan và cổ đông lớn của Tập đoàn Bảo Việt

Trong năm 2017, Tập đoàn Bảo Việt đã tiến hành giao dịch với các bên liên quan bao gồm các công ty con của Tập đoàn Bảo Việt thông qua hoạt động đầu tư, và cung cấp/nhận cung cấp các dịch vụ. Thông tin về các giao dịch được trình bày cụ thể tại bảng sau:

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
1	Công ty CP Đầu tư Bảo Việt (BVI)	Công ty con	0103193730 cấp ngày 17/11/2015 thay đổi lần thứ 5 bởi Sở Kế hoạch và Đầu tư	71 Ngô Sĩ Liên, Đống Đa, Hà Nội			193.310.135	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ CNTT
							(10.785.578.969)	TĐBV thanh toán chi phí quản lý tòa nhà
							56.372.465.252	Doanh thu từ dịch vụ cho thuê trụ sở làm việc
							(5.796.289.427)	TĐBV thanh toán chi phí năng lượng
							(3.888.016.165)	TĐBV thanh toán chi phí sửa chữa máy móc, mua TSCĐ và dịch vụ khác



TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCB/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
2	Tổng Công ty Bảo hiểm Bảo Việt	Công ty con	45/GPĐC5/ KDBH cấp ngày 27/3/2013 bởi Bộ Tài chính	104 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			300.000.000.000	Góp vốn trong năm
							265.000.000.000	Thu lợi nhuận từ Công ty con
							53.442.513.853	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ CNTT
							6.557.517.524	Chi phí dự án OSS, biển tầm lớn, thuê mặt bằng tầng 1 tại 72 Trần Hưng Đạo.
							2.666.365.600	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ Đào tạo
3	Tổng Công ty Bảo Việt Nhân thọ	Công ty con	46GP/KDBH cấp ngày 23/11/2007 tại Hà Nội bởi Bộ Tài Chính	Tầng 37, Keangnam Hanoi Landmark Tower, Phạm Hùng, Từ Liêm, Hà Nội			538.000.000.000	Thu lợi nhuận từ Công ty con
							64.864.638.362	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ CNTT
							6.557.517.524	Chi phí dự án OSS, biển tầm lớn, thuê mặt bằng tầng 1 tại 72 Trần Hưng Đạo.

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCD/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VNĐ)	Ghi chú
							1.801.797.076	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ Đào tạo
4	Công ty TNHH Quản lý quỹ Bảo Việt	Công ty con	27/GPDC-UBCK cấp ngày 22/9/2015 tại Hà Nội bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	Tầng 6, tòa nhà Bảo Việt, 72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			25.000.000.000	Thu lợi nhuận từ Công ty con
							1.395.423.586	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ CNTT
							174.333.548	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ Đào tạo
							592.941.530	Doanh thu cho thuê trụ sở làm việc, phí giữ xe
5	Công ty Cổ phần Chứng khoán Bảo Việt	Công ty con	01/GPHĐKD cấp ngày 26/11/1999 cấp bởi Ủy ban Chứng khoán Nhà nước	72 Trần Hưng Đạo, Hoàn Kiếm, Hà Nội			3.583.004.335	Doanh thu cho thuê trụ sở làm việc, phí giữ xe
							3.213.796.767	Doanh thu từ cung cấp dịch vụ CNTT
							(373.943.669)	Chi phí dịch vụ lưu ký chứng khoán và khác

TT	Tên tổ chức/cá nhân	Mối quan hệ liên quan với công ty	Số Giấy NSH*, ngày cấp, nơi cấp NSH	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm giao dịch với công ty	Số Nghị quyết/ Quyết định của ĐHĐCĐ/ HĐQT... (nếu có)	Số tiền giao dịch (VND)	Ghi chú
							(340.500.000)	Chi phí từ dịch vụ tư vấn ĐHĐCĐ, quản lý Sở cổ đông.

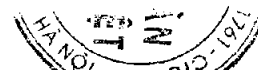
Ghi chú: Số liệu tại Bảng nêu trên được tổng hợp để phục vụ mục đích lập và công bố Báo cáo tình hình quản trị công ty năm 2017 tại thời điểm 31/12/2017. Toàn bộ số liệu tại bảng nêu trên chưa được kiểm toán nên có thể có sự chênh lệch so với số liệu sau kiểm toán dự kiến sẽ được Tập đoàn Bảo Việt công bố vào cuối tháng 1 năm 2018.



PHỤ LỤC 04

(Đính kèm Công văn số 191/BC-TĐBV ngày 30/10/2018 của Tập đoàn Bảo Việt)

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Thành viên Hội đồng Quản trị									
1	Đào Đình Thi		Chủ tịch HĐQT		15/09/2008	Hà Nội		175,707,452	25.82%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 175.707.452 Sở hữu cá nhân: 0
	Đào Văn Hoàn									
	Đào Văn Hoàn		Bố đẻ		30/11/2010	Thái Bình		0	0%	
	Mai Thị Thìn									
	Mai Thị Thìn		Mẹ đẻ		01/12/2010	Thái Bình		0	0%	
	Nguyễn Thị Thúy Nga									
	Nguyễn Thị Thúy Nga		Vợ		25/9/2008	Hà Nội		0	0%	
	Đào Mai Anh									
	Đào Mai Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đào Đình Trung									
	Đào Đình Trung		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đào Thị Thúy									
	Đào Thị Thúy		Em gái		16/10/2008	Hà Nội		0	0%	
	Đào Khánh Hoài									
	Đào Khánh Hoài		Em trai		15/12/2011	Học viện kỹ thuật Quân sự		0	0%	



STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/BKGD	Ngày cấp CMND/BKGD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đào Thị Thảo		Em gái		18/9/2008	Hà Nội		0	0%	
2	Nguyễn Quang Phi		Tổng Giám đốc		17/02/2009	Hà Nội		1,194	0.0002%	
	Nguyễn Quang Kính		Bố đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Nguyễn Thị Tắt		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Phùng Mỹ Ngọc		Vợ		19/10/2005	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Quang Khải		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Quang Trung		Anh trai		Không rõ	Không rõ		0	0%	
	Nguyễn Quang Hoàng		Em trai		Không rõ	Không rõ		0	0%	
3	Nguyễn Đức Tuấn	001C102135	Thành viên HĐQT		25/02/2005	Hà Nội		48,851,200	7.18%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 48.848.000 Sở hữu cá nhân: 3.200

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Đức Hứa		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời		0	0%	
	Nguyễn Thị Khuyên		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Nguyễn Thị Bích Nga		Vợ		22/10/1999	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Đức Tú		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Đức Anh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Đức Sơn		Anh trai		4/11/2009	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Lâm		Chị gái		20/12/2012	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Hiền		Em gái		31/7/2010	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Ngân		Em gái					0	0%	
	Nguyễn Thị Ngọc		Em gái		8/1/2012	Hà Nội		0	0%	
4	Shuichi Sakai		Thành viên HĐQT		23/03/2010	Nhật Bản		61,254,545	9.00%	Đại diện sở hữu phần vốn SML: 61.254.545 Sở hữu cá nhân: 0
	Yoshiro Sakai		Bố đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Hiroko Sakai		Mẹ đẻ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Satomi Sakai		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Natsumi Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Minami Sakai		Con		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Keiko Kawabata		Em gái		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
5	Munee Sasagawa		Thành viên HĐQT			Nhật Bản		61,254,546	9,00%	Đại diện sở hữu phần vốn SML: 61.254.546 Sở hữu cá nhân: 0
	Chikako Sasagawa		Mẹ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
	Mayako Sasagawa		Vợ		Không có Hộ chiếu	Không có Hộ chiếu		0	0%	
6	Phan Kim Bằng		Thành viên HĐQT		27/07/2006	Hà Nội		48,848,500	7,18%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 48.848.000 Sở hữu cá nhân: 500
	Phan Kim Bằng		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời		0	0%	
	Nguyễn Thị Sửu		Mẹ đẻ					0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Phan Thị Thu Hồng	001C114826 Cty CK Bảo Việt 015C030663 Cty CK SHB	Vợ		12/08/2009	Hà Nội		0	0%	
	Phan Thị Thu Huyền		Con ruột		8/12/2009	Hà Nội		0	0%	
	Phan Hữu Minh Quang		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Phan Kim Khoa		Anh trai		31/08/1998	Hà Nội		0	0%	
	Phan Thị Nga		Chị gái		28/02/2009	Phú Thọ		0	0%	
	Phan Thị Minh Nguyệt		Chị gái		27/07/2009	Phú Thọ		0	0%	
	Phan Kim Khôi	015C001832 Cty chứng khoán SHB	Anh trai		05/06/2008	Hà Nội		0	0%	
	Phan Mộng Quỳnh		Chị gái		7/11/1978	Phú Thọ		0	0%	
7	Đậu Minh Lâm		Thành viên HĐQT		09/7/2009	Hà Nội		48,848,000	7.18%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 48.848.000 Sở hữu cá nhân: 0
	Đậu Kỳ Luật		Bố đẻ		12/3/2005	Nghệ An		0	0%	
	Trương Thị Luận		Mẹ đẻ		22/09/2009	Nghệ An		0	0%	
	Phan Thị Thanh Thủy		Vợ		7/9/2009	Hà Nội		0	0%	
	Đậu Phan Bảo		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đậu Minh Trà		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Đậu Thị Minh Loan		Chị gái		19/04/2010	Nghệ An		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Đậu Minh Lương		Em trai		13/05/2008	Nghệ An		0	0%	
8	Nguyễn Anh Tùng		Thành viên HĐQT		7/2/2002	Hà Nội		22,154,400	3.26%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 22.154.400 Sở hữu cá nhân: 0
	Nguyễn Văn Quát		Bố đẻ					0	0%	
	Cao Thị Mây		Mẹ đẻ		3/6/2001	Hà Nội		0	0%	
	Phạm Thị Luyến		Vợ		19/03/2014	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Anh Dũng		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Anh Tuấn		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Cao Phong		Anh trai		23/10/2008	Hà Nội		0	0%	
9	Thân Hiền Anh		Thành viên HĐQT		22/8/2014	Hà Nội		48,848,000	7.18%	Đại diện sở hữu phần vốn nhà nước: 48.848.000 Sở hữu cá nhân: 0
	Thân Đức Hiền		Bố đẻ		01/3/2011	Hà Nội		0	0%	
	Trần Mỹ Hiền		Mẹ đẻ					0	0%	
	Vũ Như Thăng		Chồng		22/6/2004	Hà Nội		0	0%	
	Vũ Hiền Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Vũ Quốc Minh		Con ruột		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Thân Đức Anh		Em trai		06/3/2003	Hà Nội		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
10	Nguyễn Minh Hoàng		Thành viên HĐQT-Giám đốc Khối Chiến lược và Đầu tư		17/7/2014	Cục ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư		0	0,00%	
	Nguyễn Minh Ôn		Bố đẻ		25/5/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Ngân		Mẹ đẻ		25/5/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Lan Anh		Vợ		10/8/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Minh Hiếu		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Minh Châu		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Nguyễn Minh Tuấn		Anh trai		28/10/2014	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Nga		Chị gái		9/4/2008	Hà Nội		0	0%	
11	Nguyễn Duy Khánh		Thành viên HĐQT		7/3/2007	CA Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Văn Hòa		Bố		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Trần Thị Oanh		Mẹ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	
	Nguyễn Tuyết Minh		Vợ		4/29/2010	CA Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Khánh Ngân		Con gái		Còn nhỏ	Còn nhỏ		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/BKKD	Ngày cấp CMND/BKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thị Diệu Quỳnh		Chị gái		7/6/2010	CA Hà Nội		0	0%	
1	Nguyễn Ngọc Thụy	001C101138	Trưởng Ban Kiểm soát		30/6/2007	Hà Nội		318	0.00005%	Sở hữu cá nhân
	Nguyễn Ngọc Thơ		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời		0	0%	
	Nguyễn Thị Hồng		Mẹ đẻ		10/5/1978	Hải Phòng		0	0%	
	Nguyễn Thị Hoài		Vợ		14/7/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Hoài Thu		Con ruột		30/6/2007	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thu Hằng		Con ruột		Còn nhỏ	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Sơn		Anh trai		7/5/1987	Hải Phòng		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Trường		Anh trai		7/5/2008	Hải Phòng		0	0%	
	Nguyễn Thị Hà		Em gái		26/8/1986	Hải Phòng		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Phú		Em trai		2/10/2002	Hải Phòng		0	0%	
	Nguyễn Ngọc Dũng		Em trai		22/4/2008	TP HCM		0	0%	
2	Ông Tiến Hùng		Thành viên Ban Kiểm soát		10/09/2002	Hà Nội		0	0%	
	Ông Văn Phâm		Bố đẻ		Đã qua đời	Đã qua đời		0	0%	
	Nguyễn Thị Nết		Mẹ đẻ		Tuổi già, không còn CMND	Tuổi già, không còn CMND		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Thùy Dương	012C-036468	Vợ		10/04/1999	Hà nội		0	0%	
	Ông Tiến Đạt		Con ruột		02/04/2005	Hà nội		0	0%	
	Ông Nguyễn Gia Thành		Con ruột		Chưa đủ tuổi cấp giấy CMND	Chưa đủ tuổi cấp CMND		0	0%	
	Ông Tiến Hải		Em trai		09/11/2006	Hà Nội		0	0%	
	Ông Tiến Lâm		Em trai		03/01/2000	Hà Nội		0	0%	
3	Phí Thị Quỳnh Nga		Thành viên Ban Kiểm soát		08/9/2011	Hà Nội		0	0%	
	Phí Ngọc Thuần		Bố đẻ					0	0%	
	Mai Thị Xuân Hòa		Mẹ đẻ		14/8/2014	Thái Bình		0	0%	
	Lương Xuân Trường		Chồng		29/9/2006	Hà Nội		0	0%	
	Phí Thị Ngọc Anh		Chị gái		2/12/2009	Thái Bình		0	0%	
	Phí Thị Thu Hà		Chị gái		27/3/2010	Hà Nội		0	0%	
	Phí Anh Tuấn		Anh trai		4/12/2006	Thái Bình		0	0%	
	Phí Thị Hương Giang		Chị gái		13/11/2008	Thái Bình		0	0%	
1	Nguyễn Anh Tuấn		Giám đốc Khối Quản lý Hoạt động		24/7/2012	Hà Nội		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Nguyễn Văn Vịnh		Bố đẻ		21/3/2012	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Hoàng Thị Tích		Mẹ đẻ		8/9/2010	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Lê Hồng Phương		Vợ		25/4/2013	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Phúc Duy Anh		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Hồng Phúc		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Nguyễn Vũ		Con		Chưa có CMND	Chưa có CMND		0	0%	
	Nguyễn Thị Thanh Tâm		Chị ruột		8/9/2010	Vĩnh Phúc		0	0%	
	Nguyễn Hoàng Long		Em ruột		2/2/2016	Cục ĐKQLCT và DLQG về dân cư		0	0%	
	Nguyễn Thị Thu Hiền	001C122161	Em ruột		27/7/2005	Vĩnh Phúc		0	0%	
2	Trần Thị Diệu Hằng		Giám đốc Khối Kiểm toán Nội bộ		20/4/2007	Hà Nội		0	0%	
	Trần Văn Đình		Bố đẻ		22/12/2006	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thị Thủy Mùi		Mẹ đẻ		28/12/2006	Hà Nội		0	0%	
	Trần Trọng Dũng		Chồng		23/11/2009	Hà Nội		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Thị Huyền Trang		Con ruột		22/6/2011	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thái Dương		Con ruột		15/3/2013	Hà Nội		0	0%	
	Trần Thị Thanh Thủy		Chị gái		12/5/1998	Thái Bình		0	0%	
	Trần Thị Khánh Minh		Chị gái		18/7/2011	Praha		0	0%	
	Trần Anh Tuấn		Em trai		7/4/2011	Hà Nội		0	0%	
3	Phạm Ngọc Tú		PGĐ Phụ trách Khối QLTài chính - Người CBTT		19/4/2012	Hà Nội		0	0%	
	Phạm Duy Tươi		Bố đẻ		11/6/2013	Quảng Ninh		0	0%	
	Phạm Thị Lúu		Mẹ đẻ		21/3/2011	Quảng Ninh		0	0%	
	Nguyễn Thị Hạnh Châu		Vợ		23/10/2014	Hà Nội		0	0%	
	Phạm Linh Chi		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Phạm Minh Khuê		Con		Chưa có	Chưa có		0	0%	
	Phạm Văn Hòa		Em trai		14/03/2000	Quảng Ninh		0	0%	
4	Nguyễn Xuân Hòa		KTT kiêm Trưởng Ban Kế toán		26/03/2009	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Kim Thoa		Bố đẻ		3/9/2009	Hung Yên		0	0%	

STT	Họ tên Tổ chức/Cá nhân	Tên tài khoản GD chứng khoán (nếu có)	Chức vụ tại Công ty (nếu có)/Mối quan hệ	Số CMND/ĐKKD	Ngày cấp CMND/ĐKKD	Nơi cấp	Địa chỉ liên hệ	Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ	Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ	Ghi chú
	Trần Thị Sứ		Mẹ đẻ		14/9/2000	Hưng Yên		0	0%	
	Đỗ Thị Hương Lan		Vợ		4/8/2015	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thế Khang		Con ruột		Chưa có	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Đỗ Quỳnh Mai		Con ruột		Chưa có	Hà Nội		0	0%	
	Nguyễn Thị Kim Bình		Chị gái		9/9/2001	Hà Nội		0	0%	